

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1992~~/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày ~~24~~ tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu thầu
lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 03/2022/QH15, Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15);

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 274/2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh.

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý đấu thầu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính (theo các Phụ lục I và II ban hành kèm theo).

Điều 2. Hiệu lực thi hành:

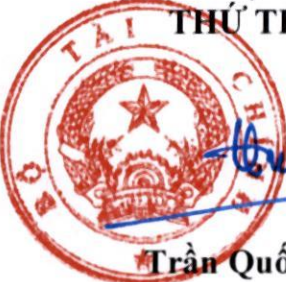
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Thủ tục hành chính “Công bố dự án đầu tư kinh doanh (gồm dự án đầu tư có sử dụng đất) đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất” (mã số TTHC: 2.002602 và 2.002603) ban hành kèm theo Quyết định số 3453/QĐ-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý đấu thầu, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ,
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- CNTT (để công khai và cập nhật trên CDVC của Bộ);
- Văn phòng Bộ (để thực hiện công khai trên CSDLQG);
- Lưu: VT, Cục QLĐT (N.V.Trung - 8 bản).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trần Quốc Phương

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH
VỰC ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THUỘC PHẠM VI CHỨC
NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 1992/QĐ-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2026
của Bộ Tài chính) h

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan giải quyết
A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương					
1	2.002602	Công bố dự án đầu tư kinh doanh (gồm dự án đầu tư có sử dụng đất) đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	- Luật Đầu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023; - Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đầu thầu; - Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - <u>Nghị định số 274/2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đầu</u>	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	- Bộ, cơ quan ngang Bộ; - Cơ quan, đơn vị được Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, người đứng đầu cơ quan khác giao nhiệm vụ tiếp nhận và xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư; - Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ, cơ quan ngang bộ; - Cơ quan khác theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực; - <u>Bộ phận một cửa của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác.</u>

			<u>thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh.</u>		
B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh					
1	2.002603	Công bố dự án đầu tư kinh doanh (gồm dự án đầu tư có sử dụng đất) đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023; - Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; - Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - <u>Nghị định số 274/2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh.</u>	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	- UBND cấp tỉnh; - Sở Tài chính; cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc UBND cấp tỉnh (dự án do UBND cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền); - Ban Quản lý khu kinh tế; - Cơ quan, đơn vị được Trưởng Ban quản lý khu kinh tế giao nhiệm vụ tiếp nhận và xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư (đối với dự án do Ban Quản lý khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền); - Ủy ban nhân dân cấp xã; - <u>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.</u>

Phụ lục II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số ~~1992~~ /QĐ-BTC ngày ~~24~~ tháng 7 năm 2026
của Bộ Tài chính) *1/*

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG

**Công bố dự án đầu tư kinh doanh (gồm dự án đầu tư có sử dụng đất)
đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư
đề xuất**

1. Trình tự thực hiện

(i) Nhà đầu tư lập hồ sơ đề xuất dự án. Đối với dự án được xác định thuộc trường hợp lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt (trừ trường hợp dự án quy định tại điểm a khoản 4 Điều 45 của Nghị định số 274/2026/NĐ-CP), nhà đầu tư đề xuất áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt trong quá trình tổ chức lập hồ sơ đề xuất dự án. Nhà đầu tư chịu mọi chi phí lập hồ sơ đề xuất dự án.

(ii) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề xuất dự án trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo lộ trình áp dụng lựa chọn nhà đầu tư qua mạng quy định tại Điều 70 của Nghị định số 274/2026/NĐ-CP (từ ngày 01/01/2027). Trong thời gian chưa thực hiện trên Hệ thống, nhà đầu tư nộp hồ sơ đề xuất dự án trực tiếp hoặc qua bưu chính bộ phận một cửa của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác (đối với dự án đầu tư do bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác là cơ quan có thẩm quyền).

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề xuất dự án, đơn vị phụ trách bộ phận một cửa báo cáo người có thẩm quyền giao cơ quan, tổ chức, đơn vị tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư.

(iii) Cơ quan được giao nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thông báo cho nhà đầu tư về tình trạng hồ sơ hợp lệ, không hợp lệ hoặc cần hoàn thiện qua email, tin nhắn SMS theo số điện thoại nhà đầu tư đã đăng ký.

(iv) Trong thời hạn 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan, đơn vị phối hợp với các cơ quan có liên quan xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án, trình người có thẩm quyền phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh. Đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu vực có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, cơ quan, đơn vị quy định tại điểm b khoản 3 Điều 11 Nghị định số 274/2026/NĐ-CP lấy ý kiến của Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Công an cấp tỉnh về việc đáp ứng các điều kiện bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Đối với dự án được nhà đầu tư đề xuất áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt (trừ trường hợp dự án quy định tại điểm a khoản 4 Điều 45 của Nghị định số 274/2026/NĐ-CP), cơ quan có thẩm quyền xem xét, đánh giá năng lực tài chính và điều kiện thực hiện dự án của nhà đầu tư trong quá trình xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án. Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thông tin dự án đồng thời phê duyệt nhà đầu tư được lựa chọn trong trường hợp đặc biệt.

(v) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản trình, người có thẩm quyền chấp thuận hoặc không chấp thuận phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh.

(vi) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày người có thẩm quyền chấp thuận hoặc không chấp thuận phê duyệt thông tin dự án, cơ quan, đơn vị quy định tại điểm b khoản 3 Điều 11 Nghị định số 274/2026/NĐ-CP trả bản giấy trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính cho nhà đầu tư;

(vii) Người có thẩm quyền giao cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác tải thông tin dự án đầu tư có sử dụng đất lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước khi tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư (trừ trường hợp dự án quy định tại điểm a khoản 4 Điều 45 của Nghị định số 274/2026/NĐ-CP).

2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến (theo lộ trình từ ngày 01/01/2027) hoặc trực tiếp bằng văn bản tới bộ phận một cửa của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác hoặc qua bưu chính.

3. Thành phần hồ sơ:

(i) Hồ sơ đề xuất dự án đầu tư kinh doanh của nhà đầu tư gồm các thông tin sau:

- Tên dự án; mục tiêu; quy mô đầu tư; vốn đầu tư;
- Địa điểm thực hiện dự án; hiện trạng sử dụng đất, diện tích khu đất thực hiện dự án; mục đích sử dụng đất; các chỉ tiêu quy hoạch được duyệt;
- Thời hạn, tiến độ thực hiện dự án; sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có); tiến độ thực hiện dự án theo từng giai đoạn (nếu có);
- Đề xuất áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt đối với dự án nhà đầu tư án xác định thuộc trường hợp lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt;
- Nội dung khác có liên quan (nếu có).

(ii) Các thành phần hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận;

- Tài liệu về tư cách pháp lý, năng lực của nhà đầu tư;
- Tài liệu khác (nếu có).

Đối với trường hợp nhà đầu tư đề xuất áp dụng lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt (trừ trường hợp dự án quy định tại điểm a khoản 4 Điều 45 của Nghị định số 274/2026/NĐ-CP), tài liệu chứng minh khả năng thu xếp vốn chủ sở hữu, huy động vốn vay; phương án xây dựng, vận hành, kinh doanh, khai thác, quản lý công trình; yêu cầu khác.

- Tài liệu khác (nếu có).

4. Số bộ hồ sơ: 01 bộ.

5. Thời hạn giải quyết:

- Thời hạn phê duyệt hoặc không phê duyệt:

+ Bộ phận một cửa của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác báo người có thẩm quyền giao cơ quan, tổ chức, đơn vị tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư: trong 02 ngày làm việc.

+ Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác là cơ quan có thẩm quyền phối hợp với các cơ quan xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án: trong thời hạn 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

+ Người có thẩm quyền chấp thuận hoặc không chấp thuận phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh: trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản trình.

+ Bộ phận một cửa của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác trả bản giấy trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính cho nhà đầu tư: trong thời hạn 02 ngày làm việc.

- Thời hạn đăng tải thông tin dự án: trước khi tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

6. Cơ quan thực hiện:

- Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Cơ quan, đơn vị được Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, người đứng đầu cơ quan khác giao nhiệm vụ tiếp nhận và xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư;
- Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ, cơ quan ngang bộ.
- Cơ quan khác theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.
- Bộ phận một cửa của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác.

7. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh được công bố hoặc văn bản phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh đồng thời phê duyệt nhà đầu tư được lựa chọn trong trường hợp đặc biệt.

9. Lệ phí (nếu có và văn bản quy định về phí, lệ phí): Không có.

10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm): Không có.

11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục (nếu có): Không có.

12. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;
- Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;
- Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
- Nghị định số 274/2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

Công bố dự án đầu tư kinh doanh (gồm dự án đầu tư có sử dụng đất) đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất

1. Trình tự thực hiện

(i) Nhà đầu tư lập hồ sơ đề xuất dự án. Đối với dự án được xác định thuộc trường hợp lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt (trừ trường hợp dự án quy định tại điểm a khoản 4 Điều 45 của Nghị định số 274/2026/NĐ-CP), nhà đầu tư đề xuất áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt trong quá trình tổ chức lập hồ sơ đề xuất dự án. Nhà đầu tư chịu mọi chi phí lập hồ sơ đề xuất dự án.

(ii) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề xuất dự án trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo lộ trình áp dụng lựa chọn nhà đầu tư qua mạng quy định tại Điều 70 của Nghị định số 274/2026/NĐ-CP (từ ngày 01/01/2027). Trong thời gian chưa thực hiện trên Hệ thống, nhà đầu tư nộp bộ hồ sơ đề xuất dự án trực tiếp hoặc qua bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ban Quản lý khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền).

Đối với dự án do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền, Sở Tài chính hoặc tổ chức, đơn vị thuộc Ban Quản lý khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ được gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

(iii) Cơ quan, đơn vị xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án, trình người có thẩm quyền phê duyệt thông tin dự án.

(iv) Trong thời hạn 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan, đơn vị phối hợp với các cơ quan có liên quan xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án, trình người có thẩm quyền phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh. Đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu vực có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, cơ quan, đơn vị quy định tại điểm b khoản 3 Điều 11 Nghị định số 274/2026/NĐ-CP lấy ý kiến của Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Công an cấp tỉnh về việc đáp ứng các điều kiện bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Đối với dự án được nhà đầu tư đề xuất áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt (trừ trường hợp dự án quy định tại điểm a khoản 4 Điều 45 của Nghị định số 274/2026/NĐ-CP), cơ quan có thẩm quyền xem xét, đánh giá năng lực tài chính và điều kiện thực hiện dự án của nhà đầu tư trong quá trình xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án. Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thông tin dự án đồng thời phê duyệt nhà đầu tư được lựa chọn trong trường hợp đặc biệt.

(v) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản trình, người có thẩm quyền chấp thuận hoặc không chấp thuận phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh.

(vi) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày người có thẩm quyền chấp thuận hoặc không chấp thuận phê duyệt thông tin dự án, cơ quan, đơn vị quy định tại điểm b khoản 3 Điều 11 Nghị định số 274/2026/NĐ-CP trả bản giấy trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính cho nhà đầu tư;

(vii) Người có thẩm quyền giao cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ban Quản lý khu kinh tế; Ủy ban nhân dân cấp xã đăng tải thông tin dự án đầu tư có sử dụng đất lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước khi tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư (trừ trường hợp dự án quy định tại điểm a khoản 4 Điều 45 của Nghị định số 274/2026/NĐ-CP).

2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến (theo lộ trình từ ngày 01/01/2027) hoặc trực tiếp bằng văn bản tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc qua bưu chính.

3. Thành phần hồ sơ:

a) Hồ sơ đề xuất dự án đầu tư kinh doanh của nhà đầu tư gồm các thông tin sau:

- Tên dự án; mục tiêu; quy mô đầu tư; vốn đầu tư;
- Địa điểm thực hiện dự án; hiện trạng sử dụng đất, diện tích khu đất thực hiện dự án; mục đích sử dụng đất; các chỉ tiêu quy hoạch được duyệt;
- Thời hạn, tiến độ thực hiện dự án; sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có); tiến độ thực hiện dự án theo từng giai đoạn (nếu có);
- Nội dung khác có liên quan (nếu có).

b) Các thành phần hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận;
- Tài liệu về tư cách pháp lý, năng lực của nhà đầu tư;
- Tài liệu khác (nếu có).

Đối với trường hợp nhà đầu tư đề xuất áp dụng lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt (trừ trường hợp dự án quy định tại điểm a khoản 4 Điều 45 của Nghị định số 274/2026/NĐ-CP), tài liệu chứng minh khả năng thu xếp vốn chủ sở hữu, huy động vốn vay; phương án xây dựng, vaanh hành, kinh doanh, khai thác, quản lý công trình; yêu cầu khác.

- Tài liệu khác (nếu có).

4. Số bộ hồ sơ: 01 bộ.

5. Thời hạn giải quyết:

- Thời hạn phê duyệt hoặc không phê duyệt:
 - + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh khác báo người có thẩm quyền giao cơ quan, tổ chức, đơn vị tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư: trong 02 ngày làm việc.
 - + Sở Tài chính hoặc tổ chức, đơn vị thuộc Ban Quản lý khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư: trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ được hồ sơ được gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.
 - + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền phối hợp với các cơ quan xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án: trong thời hạn 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
 - + Người có thẩm quyền chấp thuận hoặc không chấp thuận phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh: trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản trình.
 - + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh trả bản giấy trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính cho nhà đầu tư: trong thời hạn 02 ngày làm việc.

- Thời hạn đăng tải thông tin dự án: trước khi tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

6. Cơ quan thực hiện:

- UBND cấp tỉnh;
- Sở Tài chính; cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc UBND cấp tỉnh (dự án do UBND cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền);
- Ban Quản lý khu kinh tế;
- Cơ quan, đơn vị được Trưởng Ban quản lý khu kinh tế giao nhiệm vụ tiếp nhận và xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư (đối với dự án do Ban Quản lý khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền).
- Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

7. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh được công bố hoặc văn bản phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh đồng thời phê duyệt nhà đầu tư được lựa chọn trong trường hợp đặc biệt.

9. Lệ phí (nếu có và văn bản quy định về phí, lệ phí): Không có.

10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm): Không có.

11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục (nếu có): Không có.

12. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;
- Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;
- Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
- Nghị định số 274/2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh.